

Bản án số: 184/2026/HS-ST
Ngày: 09-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Tạ Thị Kim Tuyền.

2/ Bà Phạm Thị Thanh Mẫn.

3/ Bà Võ Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Huy Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 331/2026/HSST ngày 18/3/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2141/2026/QĐXXST-HS ngày 30/3/2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T; giới tính: Nam; sinh ngày 13 tháng 11 năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 2 K K, Phường I, Quận C (nay là phường N), Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: 4 H, Phường A, quận P (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Khắc V, sinh năm 1937 và bà Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1954; bị cáo có vợ tên Huỳnh Diễm L sinh năm 1991 và có 01 người sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Theo Bản án hình sự phúc thẩm số 668/2013/HSPT ngày 21/9/2013 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2021, cũng như đóng đầy đủ án phí và tiền phạt bổ sung;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/5/2024 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:

1/ Ông Trần Thanh H, luật sư thuộc Công ty L1, Đoàn luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

2/ Ông Nguyễn Tuấn N, luật sư thuộc Công ty L2, Đoàn luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Phan Thị Ánh H1, sinh năm 1994; nơi cư trú: 1 N, Phường B, Quận C (nay là phường V), Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2/ Phạm Minh C, sinh năm 1994; nơi cư trú: 1 N, Phường B, Quận C (nay là phường V), Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa)

3/ Lê Thị Mỹ X, sinh năm 1998; nơi cư trú: 9, khu phố A, thị trấn H, huyện H (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa)

4/ Đỗ Linh V1, sinh năm 1983; nơi cư trú: E L, Phường A, quận B (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh. (Đang bị khởi tố trong vụ án khác). (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 30 phút ngày 27/5/2024, tại trước số G P, Phường C, quận B, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận B tiến hành tuần tra, phát hiện Nguyễn Quốc T từ xe taxi Xanh SM biển số 50E - 097.59 bước xuống có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở Công an P, quận B kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ 01 balo màu đen, bên trong có:

+ 01 túi da màu vàng đựng: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,3557 gam là ma túy loại Methamphetamine; 01 cân điện tử màu đen; 01 gói nylon đựng 10 gói nylon.

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 99,4182 gam, là ma túy loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 99,9614 gam, là ma túy loại Methamphetamine; 01 gói nylon đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 99,8716 gam, là ma túy loại Methamphetamine; 01 hộp giấy màu hồng đựng: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 34,6512 gam là ma túy loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 19 viên nén màu vàng là ma túy có khối lượng 7,9505 gam là ma túy loại MDMA; 01 gói nylon chứa 14 viên nén màu vàng có khối lượng 5,8675 gam là ma túy loại MDMA; 01 gói nylon chứa 07 viên nén màu vàng có khối lượng 2,9969 gam là ma túy loại MDMA; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu nâu có khối lượng 0,5237 gam là ma túy loại MDMA; 01 gói nylon chứa tinh thể có khối lượng 0,2803 gam là ma túy loại MDMA; 01 gói nylon đựng 06 gói nylon

chứa tinh thể không màu có khối lượng 1,1815 gam là ma túy loại MDMA; 01 gói nylon chứa 20 gói nylon không chứa gì;

-01 túi da màu đen bên trong có: 01 túi vải màu đen đựng: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 30,0689 gam là ma túy loại Ketamine; 01 gói nylon đựng 10 gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 5,7606 gam là ma túy loại Methamphetamine.

*Tiến hành khám xét nơi ở của T phát hiện thu giữ: Tại vị trí dưới nền nhà, sát tường bên phải cửa ra vào có 01 hộp giấy bên trong có 10 nỏ thủy tinh, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; tại vị trí tủ bếp có 01 gói nylon bên trong có nhiều gói nylon không chứa gì.

Mở rộng điều tra lúc 22 giờ ngày 27/5/2024, tại số G P, Phường C, quận B, Cơ quan điều tra Công an quận B tiến hành mời Phan Thị Ánh H1 và Phạm Minh C, Lê Thị Mỹ X về làm việc. H1 và X, C khai bản thân có sử dụng ma túy, nguồn ma túy sử dụng mua của Nguyễn Quốc T. Qua xét nghiệm, T có kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine và MDMA; Phan Thị Ánh H1 dương tính với chất ma túy loại Amphetamine và Methamphetamine; Phạm Minh C, Lê Thị Mỹ X có kết quả âm tính với chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Quốc T khai: Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội, T quen biết với V1 (không rõ lai lịch) và biết V1 có bán ma túy nên vào khoảng tháng 10/2023 T bắt đầu mua ma túy của V1. Mỗi lần mua ma túy của V1, T đều gọi điện thoại trực tiếp cho V1 qua số điện thoại 0909142990, sau khi thống nhất số lượng ma túy thì T cho địa chỉ để V1 gửi ma túy qua cho T hoặc Vũ tự đi giao. Sau khi nhận ma túy V1 sẽ cho T số tài khoản để Trung chuyển tiền mua ma túy. T đã nhiều lần mua ma túy của V1, cụ thể:

Lần 1: Ngày 15/4/2024, Trung liên hệ với V1 qua T2 (không nhớ tên) để mua 100 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 28.000.000 đồng và 40 viên ma túy loại MDMA với giá 8.000.000 đồng. Sau khi nhận ma túy xong, T dùng tài khoản ngân hàng T3 số 19037875508018 mang tên NGUYEN QUOC TRUNG chuyển tổng cộng 36.000.000 đồng cho V1 theo tài khoản ngân hàng V4 số 909142990 mang tên Do Linh V2.

Lần 2: Ngày 26/5/2024, T sử dụng số thuê bao 0896954285 liên hệ với V1 theo số điện thoại 0909142990 mua 50 gam ma túy Ketamine với giá 24.000.000 đồng, T sử dụng tài khoản T3 số 19037875508018 mang tên NGUYEN QUOC TRUNG chuyển đến tài khoản T3 số 1010120983 mang tên ĐOAN TUAN KHOI của V1.

Lần 3: Ngày 27/5/2024, Nguyễn Quốc Trung liên H2 Vũ qua số điện thoại 0909142990 mua 300 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 84.000.000 đồng, do không đủ tiền nên T sử dụng tài khoản T3 số 19037875508018 mang tên NGUYEN QUOC TRUNG chuyển qua tài khoản T3 số 1010120983 mang tên ĐOAN TUAN KHOI của V1 11.000.000 đồng, số tiền còn lại sau khi bán được ma túy T sẽ trả cho V1 sau, V1 đồng ý.

Đỗ Linh V1 khai: V1 và T là bạn bè có lưu số điện thoại của nhau và thỉnh thoảng T có mượn tiền của V1, lần gần nhất vào khoảng tháng 4/2024 Trung liên hệ Vũ mượn 36.000.000 đồng sau đó T dùng tài khoản ngân hàng T3 số 19037875508018 mang tên NGUYEN QUOC TRUNG chuyển tổng cộng 36.000.000 đồng để trả nợ cho V1 theo tài khoản ngân hàng V4 số 909142990 mang tên Do Linh V2.

Khoảng tháng 5/2024, V3 (bạn của T) có liên hệ với Vũ mượn số tiền 35.000.000 đồng, ngày 27/5/2024 V3 nhờ Trung chuyển trả số tiền 35.000.000 đồng cho V1 qua tài khoản Ngân hàng D do Đoàn Tuấn K đứng tên chủ tài khoản, K đã cho V1 mượn tài khoản này từ tháng 5/2024 đến tháng 8/2024 để sử dụng, số tiền 35.000.000 đồng Trung chuyển cho V1 là để trả nợ cho V3. Hiện tại Đỗ Linh V1 đang bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong một vụ án khác. Do chỉ có lời khai của T và các giao dịch chuyển tiền không có nội dung liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra xác định chưa đủ căn cứ xử lý Đỗ Linh V1 về hành vi mua bán trái phép trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với khách mua ma túy sẽ liên lạc với T qua số điện thoại 0896954285 của T và tài khoản mạng xã hội zalo theo số điện thoại 0896954285 để thỏa thuận mua bán ma túy, sau khi thỏa thuận T đặt xe ôm đi giao ma túy cho người mua; người mua sẽ trả tiền mặt hoặc trả tiền thông qua chuyển khoản đến tài khoản Momo của T theo số điện thoại 0896954285 (qua xác minh tài khoản Momo của T đã ngưng hoạt động).

T đã nhiều lần bán ma túy cho Phan Thị Ánh H1, Phạm Minh C, Lê Thị Mỹ X và bán cho nhiều người không rõ lai lịch cụ thể:

T đã bán ma túy cho Phan Thị Ánh H1 được 02 lần với số lượng 0,2 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng/ mỗi lần vào khoảng cuối năm 2022. Tổng cộng 0,4 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 400.000 đồng, thanh toán bằng cách đưa tiền mặt.

T đã bán ma túy cho Phạm Minh C khoảng 10 lần với số lượng 0,2 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng/ mỗi lần. Tổng cộng khoảng 2 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 2.000.000 đồng. C thanh toán cho T bằng cách chuyển khoản Momo từ số điện thoại 0936277257 tên PHAM MINH CUONG đến tài khoản Momo số 0896954285 mang tên NGUYEN QUOC TRUNG (không nhớ rõ thời gian).

Vào ngày 26/5/2024, Lê Thị Mỹ X sử dụng zalo tên “Mỹ Xuyên” để liên hệ với T qua tài khoản zalo của T đăng ký theo số điện thoại 0896954285 để đặt mua số lượng 0,6 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng. T đồng ý và đặt xe ôm giao ma túy cho X đến tại khu vực trước hẻm S H, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh và thanh toán bằng cách đưa tiền mặt.

Phan Thị Ánh H1, Phạm Minh C, Lê Thị Mỹ X khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Quốc T. Lê Thị Mỹ X, Phan Thị Ánh H1 và Phạm Minh C đã

mua ma túy của T để sử dụng, không có mục đích khác, kiểm tra không phát hiện thu giữ thông tin liên quan đến ma túy. Qua xét nghiệm, H1 có kết quả dương tính với chất ma túy. C và X âm tính (do đã lâu không sử dụng ma túy). Do đó, ngày 29/5/2025 Công an P, quận B ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với Phan Thị Ánh H1.

***Vật chứng vụ án:** Đã được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 311/PNK/2024 ngày 25/7/2024 của Công an Thành phố H, Phòng PC10 gồm:

- 04 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1958/24 có chữ ký giám định viên Trần Đình H3 và cán bộ điều tra Nguyễn Hoàng H4 bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 ba lô màu đen; 01 túi màu vàng; 01 hộp giấy màu hồng; 01 túi da màu đen; 01 túi vải màu đen; 01 gói nylon chứa 20 gói nylon rỗng là dụng cụ để cất giấu phân chia ma túy; 10 vỏ thủy tinh; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A54 là điện thoại T sử dụng vào mục đích mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A02 và 01 điện thoại Iphone 13 T không sử dụng vào mục đích mua bán ma túy.

****Tại bản Cáo trạng số 696/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 09/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.***

***Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:**

- Bị cáo Nguyễn Quốc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời bị cáo xác nhận lời khai tại phiên tòa ngày 27/10/2025 về việc bị cáo bị bức cung, nhục hình, mớm cung là không chính xác và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H phát biểu quan điểm luận tội: Sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án, trên cơ sở các chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 20 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng.

- Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Quốc T không tranh luận.

Luật sư Trần Thanh H trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Luật sư thống nhất về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố, xét bị cáo đã ăn năn hối cải, đang có con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Nguyễn Tuấn N bào chữa cho bị cáo như sau: Luật sư thống nhất về tội danh mà Cáo trạng truy tố, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về vai trò và nhân thân của bị cáo. Bị cáo không tổ chức, phân phối, điều hành việc mua bán ma túy mà bị cáo chỉ thực hiện hành vi một cách độc lập nên bị cáo không giữ vai trò chi phối nguồn cung cấp ma túy. Do bị cáo có con nhỏ sinh năm 2023, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Quốc T không tranh luận bổ sung và đồng ý lời bào chữa của các luật sư, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Qua nội dung đối đáp, các luật sư và đại diện Viện kiểm sát đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong; biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; kết luận giám định, lời khai của bị cáo, biên bản đối chất và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định như sau:

Vì mục đích vụ lợi, T quen biết với V1 (không rõ lai lịch) và biết V1 có bán ma túy nên vào khoảng tháng 10/2023 T bắt đầu mua ma túy của V1, mỗi lần mua ma túy của V1, T đều gọi điện thoại trực tiếp cho V1 qua số điện thoại 0909142990, sau khi thống nhất số lượng ma túy thì T cho địa chỉ để V1 gửi ma túy qua cho T hoặc Vũ tự đi giao. Sau khi nhận ma túy V1 sẽ cho T số tài khoản để Trung chuyển tiền mua ma túy, nên vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 27/5/2024, tại trước số G P, Phường C, quận B, tổ công tác phát hiện Nguyễn Quốc T từ xe taxi Xanh SM biển số 50E - 097.59 bước xuống có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở Công an P, quận B làm việc. Qua kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện thu giữ số ma túy có tổng khối lượng 343,0187 gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine;

30,0689 gam ma túy ở thể rắn loại Ketamine, 18,8004 gam ma túy ở thể rắn loại MDMA, là ma túy Nguyễn Quốc T mua để bán cho C, H1, X.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã cấu thành vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thuộc trường hợp “*Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy trong các điểm từ điểm a đến điểm g của khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự*”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025, xét thấy tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có quy định hình phạt cao nhất là tử hình, nặng hơn so với tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 có hình phạt tù cao nhất là Tù chung thân, do đó để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo Nguyễn Quốc T, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, đối với bị cáo Nguyễn Quốc T.

[2] Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đặc biệt nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là một trong những nguyên nhân dẫn đến làm tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, do đó cần có mức hình phạt thật sự nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Mặc dù không có cơ sở buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy không thu giữ được, song thực tế bị cáo Nguyễn Quốc T thực hiện hành vi trong 02 lần và đã có thu lợi bất chính, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Trên đây là các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về nhân thân, bị cáo phạm tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đã bị Tòa án xét xử 12 năm tù, nhưng không cải sửa và cố tình phạm tội mới với khối lượng ma túy đặc biệt lớn thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng là có nhân thân xấu, trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình

sự, nhất là tình tiết giảm nhẹ thì cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù theo một mức án nghiêm khắc với mức án tù có thời hạn cao nhất mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc T đã gây ra và cũng để cho bị cáo có đủ thời gian tự cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng là để răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 6 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Quốc T vì bị cáo có hành vi mua bán ma túy và đã thu lợi bất chính.

[5] Đối với đối tượng Đỗ Linh V1 do chỉ có lời khai ban đầu của Nguyễn Quốc T về việc V1 là người bán ma túy cho T. Hiện tại Đỗ Linh V1 đang bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong một vụ án khác. Do chỉ có lời khai của T và các giao dịch chuyển tiền không có nội dung liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra xác định chưa đủ căn cứ xử lý Đỗ Linh V1 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án này và đối với khách mua ma túy sẽ liên lạc với T qua số điện thoại 0896954285 của T và tài khoản mạng xã hội zalo theo số điện thoại 0896954285 để thỏa thuận mua bán ma túy chưa được làm rõ. Nên Hội đồng xét xử kiến nghị tiếp tục xác minh, điều tra để làm rõ xử lý theo các quy định của pháp luật, để tránh bỏ lọt người phạm tội.

Đối với các đối tượng Phan Thị Ánh H1, Phạm Minh C, Lê Thị Mỹ X khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Quốc T. Lê Thị Mỹ X, Phan Thị Ánh H1 và Phạm Minh C đã mua ma túy của T để sử dụng, không có mục đích khác, kiểm tra không phát hiện thu giữ thông tin liên quan đến ma túy. Qua xét nghiệm, H1 có kết quả dương tính với chất ma túy. C và X âm tính (do đã lâu không sử dụng ma túy). Do đó, ngày 29/5/2025 Công an P, quận B ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với Phan Thị Ánh H1, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp nên không xem xét và đề cập đến.

[6] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về quan điểm truy tố Nguyễn Quốc T, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 là có cơ sở để chấp nhận, đồng thời, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị về hình phạt đối với bị cáo, cũng như chấp nhận một phần về hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng.

Lập luận trên đây là cơ sở không chấp nhận lời trình bày của các luật sư đã bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc T để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử nhận thấy trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật; các luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện cơ bản đều hợp pháp.

[8] Các vấn đề khác:

[8.1] *Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với các vật chứng gồm: 04 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1958/24 có chữ ký giám định viên Trần Đình H3 và cán bộ điều tra Nguyễn Hoàng H4 bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 ba lô màu đen; 01 túi màu vàng; 01 hộp giấy màu hồng; 01 túi da màu đen; 01 túi vải màu đen; 01 gói nylon chứa 20 gói nylon rỗng là dụng cụ để cất giấu phân chia ma túy; 10 nỏ thủy tinh; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử thấy các vật chứng không được phép lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các đồ vật thu giữ gồm: 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A54 là điện thoại T sử dụng vào mục đích mua bán ma túy. Hội đồng xét xử thấy đây là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A02 và 01 điện thoại Iphone 13 do T không sử dụng vào mục đích mua bán ma túy, song tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

8.2/ *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

8.3/ *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về hình phạt: Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T: 20 (Hai mươi) năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/5/2024.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

2.1/ Tịch thu tiêu hủy gồm: 04(bốn) gói niêm phong số 1958/2024. Bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình H3 và cán bộ điều tra Nguyễn Hoàng H4 (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 túi màu vàng; 01 túi vải màu đen; 20 gói nylon rỗng; 10 nỏ thủy tinh; 01 hộp giấy màu hồng; 01 ba lô màu đen; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 túi da màu đen;

2.2/ Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01(một) điện thoại Samsung, (không kiểm tra được đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 cân điện tử.

2.3/ Trả lại bị cáo Nguyễn Quốc T gồm: 01(một) điện thoại Iphone 13 Pro max màu vàng, (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng, không kiểm tra được đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01(một) điện thoại S. (không kiểm tra được đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong. Song tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang vật số NK2025/704, ngày 15/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

3/ Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý đối với đối tượng Đỗ Linh V1 đang bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong một vụ án khác và đối với khách mua ma túy sẽ liên lạc với T qua số điện thoại 0896954285 của T và tài khoản mạng xã hội zalo theo số điện thoại 0896954285 để thoả thuận mua bán ma túy, do có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án này theo các quy định của pháp luật nhằm tránh bỏ lọt người phạm tội.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09 tháng 4 năm 2026) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo về quyền lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- VKSND TPHCM; (3)
- CQ THAHS CA.TP.HCM (3)
- CQCSĐT – CA.TP.HCM; (1)
- Trại tạm giam; (3)
- Bị cáo; (3)
- THADS TPHCM; (1)
- Đường sự; (4)
- Luật sư (3)
- P. PV06 - CA TPHCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (30) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hồng Sơn